

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1300 / GDĐT

Cần Giờ, ngày 13 tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2022-2023

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Tiểu học và
Trường Chuyên biệt Cần Thạnh.

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Hướng dẫn số 3159/ GDĐT-TH ngày 7 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023.

Căn cứ vào Báo cáo số 1212/ BC-GDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và nhiệm vụ giải pháp chủ yếu năm học 2022-2023.

Năm học 2022 – 2023, là năm học thực hiện Luật Giáo dục 2019 và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIII, Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội khóa XIV và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Triển khai thực thi Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, căn cứ vào kết quả đạt được trong năm học 2021 - 2022 Phòng Giáo dục và Đào tạo (Phòng GDĐT) hướng dẫn các trường thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với cấp tiểu học như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ:

1. Mục tiêu, định hướng:

Tiếp tục khẳng định Giáo dục tiểu học là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Năm thứ hai thực hiện Luật Giáo dục 2019; Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện hiệu quả chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, nhất là đối với lớp 1 và lớp 2, lớp 3; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với gia đình, cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục

truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; chú trọng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; phát huy tối đa ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy và học; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các trường tiểu học.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

2.1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thành phố thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chủ động, tích cực thực hiện chuyển sang trạng thái bình thường mới theo phương châm “Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”; thực hiện có hiệu quả chủ đề năm 2022 của Thành phố “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp”. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

2.2. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – CT GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM cấp tiểu học; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

2.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 CT GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các

phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*”¹, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án² “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; Đề án³ “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030*”; các chương trình, đề án huyện án⁴ đã triển khai.

2.7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể:

- 100% học sinh 6 tuổi vào lớp 1; đảm bảo vững chắc tỷ lệ PCGDTHĐĐT.

¹ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”.

² Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”.

³ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030*”.

⁴ Kế hoạch số 6366/KH-UBND ngày 27/11/2020 về kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

Kế hoạch số 5992/KH-UBND ngày 23/11/2021 của UBND huyện về thực hiện Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại TP HCM giai đoạn 2021 – 2025*”.

Kế hoạch số 2498/KH-UBND ngày 25/5/2021 về triển khai Chương trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện giai đoạn 2021 – 2025 (Kế hoạch số 1186/KH- GDĐT ngày 29/6/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện giai đoạn 2021 – 2025);

Kế hoạch số 2732/KH-UBND ngày 04/6/2021 về triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn huyện theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030*” (Kế hoạch số 1193/KH-GDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phát triển bộ môn Tin học các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và hướng tới năm 2030);

- Giữ vững chất lượng học sinh HTCT lớp học và HTCT Tiểu học trên 99% (trong đó HTCT Tiểu học: 100%).

- Hiệu suất đào tạo đạt trên 99%.

- 20 % trên tổng số học sinh tiểu học *(HS có đủ kiến thức để tham gia các chứng chỉ tiếng Anh theo quy định của từng khối lớp)* tham gia thi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế, trong đó 20% học sinh lớp 5 đạt trình độ tiếng Anh quốc tế bậc A1.

- 100% các đơn vị tham gia các phong trào thi đua và các hoạt động giáo dục của cấp học theo yêu cầu của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Giai đoạn 2022-2023: Phần đầu trong toàn cấp học 1 trường được công nhận (TH An Thới Đông) và 1 trường công nhận lại (TH Đồng Hòa) trường được công nhận đạt chất lượng giáo dục và được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- 100% các đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ Tập thể Lao động Tiên tiến trở lên.

- Có giải thưởng trong hội thi cấp thành phố (nếu có tổ chức).

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc các Quyết định, văn bản hướng dẫn của UBND Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo⁵, của Ủy ban nhân dân huyện và của Phòng Giáo dục và Đào tạo về dạy thêm, học thêm.

Thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học⁶.

⁵ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND TP HCM về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn Thành phố quy định về dạy thêm, học thêm, các Chỉ thị, công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp

⁶ Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025», Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX;

Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, thư Bác Hồ gửi cho học sinh. Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT yêu cầu triển khai giảng dạy các giáo trình, tài liệu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong chương trình chính khóa; sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và *xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá* theo các công văn hướng dẫn, chỉ đạo⁷ Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua *các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế*.

Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường, quản lý chặt các hoạt động phối hợp giữa các trường với các trung tâm kỹ năng sống.

Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh tập hát Quốc ca, Đội ca đúng nhạc và lời đề hát tại các buổi lễ theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc. Thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức cho học sinh thực hiện *lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình* trong khuôn viên nhà trường; đẩy mạnh việc thực hiện *mô hình nhà vệ sinh xanh-sạch-đẹp* cho học sinh và giáo viên; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước*”

Tiếp tục xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; Thực hiện các quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

Củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

Nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông:

⁷ Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học;

2.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục.

Các đơn vị chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Rà soát việc tiêm ngừa vắc xin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; vận động khuyến khích học sinh tiêm ngừa vắc xin, đảm bảo an toàn và miễn dịch cộng đồng khi tổ chức các hoạt động dạy học trực tiếp; có giải pháp hỗ trợ cho đội ngũ và học sinh, chăm lo đời sống cho đội ngũ, nhất là những thầy cô giáo bị ảnh hưởng sức khỏe do nhiễm bệnh, ảnh hưởng tác động từ dịch bệnh,...

Các cơ sở giáo dục chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Các đơn vị tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại công văn số 1242 /GDĐT ngày 15 tháng 07 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở GDĐT) về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề

xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Trong trường hợp phải dạy học trên internet, các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến⁸ và thực hiện các công văn⁹ để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp. đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

2.3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

2.3.1. Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Các đơn vị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phân đầu đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện Quyết định¹⁰ số 1188/QĐ-UBND và Quyết định¹¹ số 2361/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 và lớp 3 từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn

⁸ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

⁹ Công văn 1424/GDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Phòng giáo dục và Đào tạo (số 3969/BGDĐT-GDTH và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 và công văn số 2440/SGDĐT).

¹⁰ Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

¹¹ Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục và chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt ở những địa bàn học sinh gặp khó khăn trong học tập, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lý cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vần mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng hợp lý cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học tập phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.3.2. Đối với lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, giao quyền chủ động cho các đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT (công văn số 1394/GDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Phòng GDĐT về triển khai, thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018).

2.4. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

2.4.1. Dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh)

Tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông Làm quen tiếng Anh lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông Chương trình môn tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định¹².

Tiếp tục thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025 năm học 2022-2023¹³; tài liệu, thời lượng, hồ sơ chuyên môn, hoạt động chuyên môn, chuyên đề, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh thực hiện theo các kế hoạch, công văn hướng dẫn chuyên môn riêng của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

¹² Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018; Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn tiếng Anh cấp tiểu học năm học 2020-2021; Công văn số 171/UBND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về chủ trương thực hiện giảng dạy Anh văn tự chọn lớp 1 và lớp 2

¹³ Quyết định số 919/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2020-2025;

Sử dụng sách giáo khoa theo thông báo của nhà trường về bộ sách giáo khoa sử dụng trong năm học 2022-2023 trong danh mục sách giáo khoa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt¹⁴.

2.4.2. Dạy học Tin học

Các trường xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch và Đề án¹⁵. Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1252/GDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021- 2022 đối với cấp tiểu học.

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt đối với lớp 5) được học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học, tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học khi thực hiện CT GDPT 2018.

Phối hợp xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên, học sinh và chuẩn cấu hình máy tính, các trang thiết bị phòng máy vi tính của trường phổ thông

¹⁴ Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND TP về phê duyệt sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021 trên địa bàn TPHCM; Quyết định số 2361/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBNDTP về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm học 2022-2023 trên địa bàn TPHCM; Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT về quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

¹⁵ Kế hoạch số 2732/KH-UBND ngày 4 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giuộc về thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh trên địa bàn huyện Cần Giuộc theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030"; Kế hoạch số 1193/KH-GDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phát triển bộ môn Tin học các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và hướng tới năm 2030 và tổ chức dạy học tin học ở tiểu học.

nhằm đáp ứng yêu cầu dạy – học Tin học theo các chuẩn Quốc tế; xây dựng, triển khai và giới thiệu các công cụ dạy học qua internet, các công cụ mô phỏng đánh giá, kiểm tra hỗ trợ hoạt động dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế.

Khuyến khích các trường Tiểu học trên địa bàn huyện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án; phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tiểu học tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

2.5. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện theo văn bản số 3654/GDĐT-TH về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021; Thông báo số 1995/GDĐT ngày 23/12/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Về kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Một số giải pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm lớp 1 theo chương trình, sách giáo khoa mới”. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2, Lớp 3 được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

Các khối lớp còn lại, thực hiện nội dung Giáo dục địa phương các môn học theo hướng dẫn¹⁶. Giáo viên đã chủ động lựa chọn nội dung Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện giảng dạy ở các tiết theo chương trình; lồng ghép vào các tiết học và hoạt động giáo dục, qua đó giúp học sinh vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn, tìm hiểu về truyền thống quê hương, đất nước; gắn liền kiến thức đã học với thực tiễn cuộc sống.

2.6. Triển khai giáo dục STEM

Các đơn vị chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm, triển khai theo Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp tiểu học. Khuyến khích các đơn vị xây dựng kế hoạch nhà trường có tổ chức hoạt động giáo dục STEM sau các giờ học chương trình chính khóa.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột¹⁷; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới¹⁸; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học¹⁹;

¹⁶ Hướng dẫn số 288 /GDĐT – TH ngày 26/02/2009 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nội dung Giáo dục địa phương các môn học ở Tiểu học; Công văn số 1056/ GDĐT-TH ngày 29 tháng 10 năm 2009 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung Giáo dục địa phương các môn ở tiểu học.

¹⁷ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

¹⁸ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

¹⁹ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác giảng dạy đối với những trường có điều kiện thực hiện. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong việc tài trợ các thiết bị giúp giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học²⁰ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1, 2, 3.

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ cấp Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, mô hình thí điểm dạy học mà Thành phố đã triển khai trong các năm qua.

Tổ chức thực hiện mô hình trường học mới (VNEN) ở lớp 4,5 (toàn phần)

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo các văn bản chỉ đạo các cấp²¹

Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, tuyên truyền, giới thiệu, chia sẻ nội dung về mô hình trường học mới cho cán bộ quản lý, giáo viên và cộng đồng; có biện pháp gắn kết chặt chẽ, phát huy vai trò tích cực của phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia với nhà trường chăm sóc giáo dục học sinh với các hình thức đa dạng phong phú.

Thông qua việc tổ chức sinh hoạt tổ khối, các cụm chuyên môn: Tiếp tục tập huấn, trao đổi để triển khai đồng bộ và hiệu quả phương pháp dạy, phương pháp học, đánh giá học sinh, hội đồng tự quản nhằm hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất cho học

²⁰ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021. Văn bản số 1212/GDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn Thực hiện chương trình GDPT Cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

²¹ Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới. Thực hiện theo văn bản số 1451/TB-GDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kết luận và chỉ đạo việc thực hiện chuyên đề “Tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới VNEN” năm học 2014-2015.

sinh. Các trường có số lớp từ 1 đến 2 lớp trong khối cần tạo điều kiện cho GV tham quan, sinh hoạt khối ghép cùng các trường bạn ít nhất 2 tháng/ 1 lần. Khuyến khích các trường tiểu học quay phim các tiết học điển hình để đưa lên trang Web của ngành.

Tùy theo điều kiện ở mỗi đơn vị mà giáo viên tổ chức giảng dạy linh hoạt nhưng vẫn đảm bảo tinh thần chủ đạo của mô hình trường học mới VNEN.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư ²². Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư ²³; tiếp tục thực hiện văn bản số 1570/TB-GDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2018 của phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá học sinh cấp tiểu học kể từ năm học 2018-2019 và các văn bản hướng dẫn khác của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Các đơn vị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học. Các đơn vị tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về đánh giá học sinh tiểu học.

Hiệu trưởng triển khai thông tư triệt để, đúng quy trình đến giáo viên, cha mẹ học sinh (nhất là đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3).

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp,...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo CTGDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm

²² Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh.

²³ Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 về “Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học”; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018.

4. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp (phần này em chỉnh lại theo điều kiện của Cần Giờ)

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường tiểu học theo hướng dẫn²⁴ của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới CT GDPT 2018;; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương;

4.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường chất lượng cao, tiên tiến hội nhập Quốc tế

4.2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 2189/KH-UBND ngày 12/5/2021 về thực hiện công tác phổ cập, xóa mù chữ giai đoạn 2021 – 2025. Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGDTH; Hiệu trưởng các trường chỉ đạo xây dựng hồ sơ phổ cập theo quy định tại *văn bản số 285/ GDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v* thống nhất hồ sơ phổ cập tại các trường trung học cơ sở và tiểu học.

4.2.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

²⁴ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại các Thông tư và công văn hướng dẫn²⁵

Tiếp tục chỉ đạo các trường tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CT GDPT 2018.

Các đơn vị cần xây dựng văn hoá chất lượng, tăng cường công tác kiểm định chất lượng; Dựa vào các kế hoạch thực hiện công tác đánh giá chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ngành giáo dục Giai đoạn 2021-2025²⁶ và các văn bản chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác Kiểm định Chất giáo dục và thực hiện hoàn thành báo cáo tự đánh giá theo đúng tiến độ, phần đầu 100% đơn vị tự đánh giá; nâng cao chất lượng đánh giá ngoài. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia;

Tiếp tục thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Trong giai đoạn năm 2022: Phần đầu trong toàn cấp học 1 trường được công nhận mới (TH An Thới Đông) và 1 trường công nhận lại (TH Đồng Hòa) trường được công nhận đạt chất lượng giáo dục và được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Triển khai thực hiện Quyết định 07/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/3/2022 về Ban hành tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

5.1. Đối với trẻ khuyết tật:

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ các văn bản chỉ đạo các cấp²⁷ chỉ đạo các trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của đơn vị mình.

²⁵ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TTBGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

²⁶ Kế hoạch số 6214/KH-UBND ngày 19/11/2020 về thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ngành Giáo dục giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 470/ KH-GDĐT ngày 5 tháng 4 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công tác đánh giá chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ngành giáo dục Giai đoạn 2021-2025

²⁷ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư Quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng việc tiếp nhận học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt, sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với người khuyết tật, phân công giáo viên (GVCN và GVCT) dạy học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt ngay từ đầu năm. Thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2 và lớp 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, lớp 4 và lớp 5 theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, những học sinh khuyết tật (có giấy xác nhận) nếu có khả năng học tập bình thường thì không phải làm Kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc đánh giá là vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích tích cực và vượt khó trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy tất cả khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan, không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Đồng thời nhận thức được việc đánh giá toàn diện thông qua mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng và một số biểu hiện năng lực, phẩm chất của học sinh.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng. Tiếp tục chỉ đạo cho giáo viên lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập, tăng cường giáo dục hòa nhập. Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân trên địa bàn. Chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương.

Tổ chức cho giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập được tham dự các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lý của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học,...; đồng thời tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa đặc thù dành cho học sinh học hòa nhập.

Đối với Trường chuyên biệt Cần Thạnh, Tổ chức giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3 với sách giáo khoa mới; Tổ khối xây dựng kế hoạch dạy học các môn học; Giáo viên thực hiện điều chỉnh kế hoạch bài dạy theo thực tế học sinh, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp đối tượng học sinh.

Xây dựng lộ trình chuyển đổi thành Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (TTHTPTGDHN), nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật trên cơ sở Chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tổ chức hội thi cho giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập và chuyên biệt.

5.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương; Chương trình tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ vào số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT.

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền rộng rãi qua các trang mạng xã hội để huy động các nguồn lực giáo viên, sinh viên sư phạm (trên địa bàn phường) tự nguyện đem kiến thức đến cho các em. Bên cạnh đó cần phối hợp các ban, ngành địa phương để hỗ trợ cho lực lượng giáo dục và bản thân các em học sinh.

6. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục²⁸ ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích các đơn vị có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương;

Tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp đặc điểm đối tượng học sinh đáp ứng CTGDPT 2018 cấp tiểu học với hình thức tổ chức dạy học/giáo dục đáp ứng năng khiếu, nhu cầu, sở thích phù hợp từng đối tượng học sinh bao gồm những học sinh có sự tương đồng về năng lực học tập, năng khiếu, sở thích...được tổ chức, hướng dẫn thực hiện những nhiệm vụ học tập và giáo dục nói chung để có thể phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân. Các hoạt động giáo dục được thực hiện bằng các chuyên đề dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống, thay đổi không gian lớp học ngoài nhà trường; tại các câu lạc bộ/nhóm/lớp dành cho học sinh yêu thích môn học; dành cho học sinh yêu thích các hoạt động thể thao, nghệ thuật, hoặc dành riêng cho HS cần được củng cố kiến thức để đáp ứng yêu cầu của chương trình; những học sinh cần tư vấn tâm lý; hỗ trợ đặc

²⁸ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người...

biệt...Học sinh được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt sẽ được tổ chức các hoạt động phát huy hết các khả năng của từng học sinh. Phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu; tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện điện tử, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, đảm bảo thư viện mang tính kết nối, chia sẻ, lưu trữ tài nguyên học tập và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

7. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

7.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

7.1.1. Chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Các đơn vị thực hiện linh hoạt, đề xuất tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng trường để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục; chính sách đãi ngộ cho ứng viên ở xa về tham gia tuyển dụng vị trí công tác đối với các vùng còn gặp khó khăn ở các huyện ngoại thành, vùng sâu, vùng xa để thu hút viên chức về tuyển dụng, đặc biệt là vị trí giáo viên tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ.

Thực hiện theo chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện chỉ đạo rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo CT GDPT 2018.

7.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Thực hiện theo Sở GDĐT, Huyện và Phòng GDĐT cũng đã xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ²⁹ và các hướng dẫn³⁰ tập huấn; thực hiện Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tổ chức tập huấn, bồi dưỡng CT GDPT 2018 và bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cho cán bộ quản lý và giáo viên của Thành phố Hồ Chí Minh.

Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện CT GDPT 2018 từ năm học 2022-2023. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán để triển khai đại trà cho giáo viên toàn huyện; đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định; tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương

²⁹ Kế hoạch số 2963/KH-GDĐT-TC ngày 23/8/2019 về bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên MN, PT và GDTX năm học 2019-2020; Kế hoạch số 3126/KH-GDDT-TH ngày 05/9/2019 về tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, CBQL Tiểu học thực hiện Chương trình GDPT 2018; Công văn số 156/GDĐT-TH ngày 14/01/2020 về hướng dẫn bồi dưỡng đại trà cho CBQL và giáo viên lớp 1 - Giai đoạn 1 thực hiện Chương trình GDPT 2018; Công văn số 717/GDĐT-TC ngày 05/3/2020 v/v hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng đại trà trực tuyến cho giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình GDPT 2018;

Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên của Phòng Giáo dục huyện Năm học 2019-2020, năm học 2020-2021, năm học 2021-2022. Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 về ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngành giáo dục giai đoạn 2021 - 2025

Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 ban hành Kế hoạch quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý ngành giáo dục giai đoạn 2020 – 2025 (Kế hoạch số 444/KH- GDĐT ngày 29/3/2021 Kế hoạch quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý ngành giáo dục giai đoạn 2020 – 2025);

³⁰ Kế hoạch số 609/KH-GDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai bồi dưỡng đại trà CBQL và GV thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch số 1009/KH-GDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai bồi dưỡng GV và CBQL thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; (thực hiện Kế hoạch số 4551/KH-GDĐT-TC, ngày 06/12/2019 về tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đại trà Chương trình GDPT 2018 cho CBQL, giáo viên của TP.HCM, Kế hoạch số 1150/KH-GDDT-TC ngày 21/4/2020 về tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020 và Công văn số 1256/GDĐT-TC ngày 06/5/2020 về hướng dẫn bồi dưỡng đại trà năm 2020 cho CBQL và giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình GDPT 2018; Kế hoạch số 740/KH-UBND ngày 22 tháng 2 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về Tổ chức bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 năm 2021 (thực hiện Kế hoạch số 221/KH-GDDT-TC ngày 22/1/2021 về tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông năm 2021)

trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

7.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

7.2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Các trường cùng Phòng GDĐT quyết liệt chủ động tham mưu UBND huyện cần đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất;

Các đơn vị sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 4 năm 2022 về tăng cường thực hiện hiệu quả hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình Thư viện số, Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Phòng GDĐT phối hợp với các Phòng ban chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

7.2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Các đơn vị tổ chức thực hiện đề xuất việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và trang bị sách giáo khoa trong trường tiểu học theo quy định³¹, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; Xây dựng kế hoạch, tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của các cấp;

³¹ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

Tổ chức giám sát, quản lý và đảm bảo giáo viên được bồi dưỡng hiệu quả, đảm bảo chất lượng các quy trình và hoàn thành các yêu cầu của đợt bồi dưỡng. Không bố trí lớp cho giáo viên không tham gia bồi dưỡng hoặc không đạt được mức đánh giá theo yêu cầu.

Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

7.2.3. Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng và tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng khối lớp.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

7.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Nhanh chóng triển khai thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Hướng đến đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà trường, mỗi Phòng Giáo dục và Đào tạo, mỗi nhà giáo, mỗi người học.

Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng – bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện CT GDPT 2018 ở tiểu học, từ đó mở rộng, chia sẻ dùng chung cho các trường.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án xây dựng hệ thống Thư viện điện tiên tiến, hiện đại, ứng dụng CNTT. Xây dựng hệ thống quản lý thư viện nhà trường tiểu học hỗ trợ công tác quản lý, đánh giá kiểm tra, công nhận danh hiệu thư viện, kết nối chặt chẽ dữ liệu cơ sở vật chất của các trường vào dữ liệu gốc của thành phố. Hệ thống phục vụ chặt chẽ cho việc quản lý hoạt động thư viện, kiểm tra, đánh giá thư viện, phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục về các tiêu chí liên quan đến thư viện. Xây dựng trung tâm dữ liệu thư viện số, từng bước kết nối liên thông hệ thống thư viện số, hỗ trợ giáo viên, học sinh chủ động về phương thức tìm kiếm thông tin, dữ liệu học tập, tham khảo, nghiên cứu. Từng bước xây dựng hệ thống sách điện tử.

Chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin địa lý giáo dục và hệ thống tuyển sinh đầu cấp. Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý, trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục, cung cấp dữ liệu cấp tiểu học chính xác, chặt chẽ cho hệ thống bản đồ số GIS.

8. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục; Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường.

Tiếp tục tham mưu Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân ban hành các văn bản tạo hành lang pháp lý trong phân cấp quản lý giáo viên; quy định về quản lý và cung cấp các dịch vụ giáo dục trong nhà trường, thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; kịp thời đầu tư kinh phí cho ngành giáo dục, để mua sắm thiết bị tối thiểu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tham mưu Uỷ ban nhân dân thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham

gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo đơn vị được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lí giáo dục từ sở, phòng và cơ sở giáo dục..

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với các lớp sau theo lộ trình.

Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tại địa phương tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

10. Các hoạt động khác

Rà soát, xây dựng kế hoạch từng bước nâng cao chất lượng Thư viện điện tử theo hướng chuyển đổi số, tích hợp với các tính năng trên Cổng thông tin, phần mềm quản lý của ngành; đảm bảo các điều kiện chia sẻ thông tin, học liệu; thuận lợi, tiện ích và hiệu quả cho việc tiếp cận từ đội ngũ thầy cô giáo, phụ huynh và học sinh nhằm thực hiện Đề án giáo dục thông minh của ngành.

Quản lý, chỉ đạo hoạt động trang trí trường lớp đảm bảo khung cảnh sư phạm, tạo môi trường học tập thân thiện cho HS; chú trọng các góc phục vụ hoạt động học tập và sinh hoạt cho các em, rà soát bảo đảm an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện lưu giữ văn thư (số và giấy) theo quy định; các đơn vị rà soát thống kê số liệu định kỳ 3 lần/năm học trên cổng C1 và trang cơ sở dữ liệu của Bộ theo mốc thời gian do BGDDT quy định;

Thực hiện kế hoạch kiểm tra hàng năm theo kế hoạch chung;

Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3, kế hoạch kiểm tra thư viện đạt chuẩn.

Ngày Hội và Hội thi:

- Chọn giáo viên tôn vinh thông qua giai Vô Trường Toàn.
- Tham dự Hội Thi Giáo viên dạy Giỏi (cấp TP)
- Ngày hội “Em yêu Sử Việt”.
- Ngày Hội “Em tập viết đúng, viết đẹp” (cấp huyện).
- Tổ chức Hội thi Tài năng Tin học (cấp huyện, cấp TP)
- Tổ chức Hội Thi Giáo viên Chủ nhiệm giỏi (cấp huyện)
- Hội thi “Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam” (cấp huyện, cấp TP).
- Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cụm Giáo dục khuyết tật” (cấp TP)
- Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng.
- Tham gia đầy đủ các Hội thi khác do ngành tổ chức.

Cụm chuyên môn

Theo dõi hoạt động toàn diện các đơn vị thuộc địa bàn 3 cụm chuyên môn; Ghi nhận những hoạt động giáo dục tốt, có hiệu quả để giới thiệu cho các đơn vị học tập và chia sẻ kinh nghiệm. Phối hợp với cụm chuyên môn trong việc tổ chức chuyên đề. Đẩy mạnh phân cấp công tác quản lý hoạt động chuyên môn Cụm, giao quyền chủ động cho cụm trường chuyên môn.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học, Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học

Năm học 2022-2023, mỗi trường tiểu học, mỗi đơn vị nỗ lực thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường tạo ra được một bước tiến và một dấu ấn mới trong việc thực hiện hiệu quả nâng cao chất lượng dạy học; xây dựng môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng để các em học sinh thấy hạnh phúc, thích học, thích đi học, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được ***“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui, nhân đôi hạnh phúc”*** nhằm triển khai thật tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

(Đính kèm Lịch công tác và bảng phân công các thành viên Tổ tiểu học).

- Sở GD&ĐT (Phòng GDTiểu học);
- Ban lãnh đạo ;
- Các thành viên Tổ Tiểu học;
- Tổ THCS (Đ/c Long)
- Tổ HC-TH-KH-VT (Đ/c Tín)
- Hiệu trưởng trường TiH, trường Chuyên biệt CT;
- Trường BDGD;
- Lưu: VT.

PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO

Trần Thị Hoàng Mai

Tháng 10. 2022		Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học
	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 lớp 4, 5. - Triển khai hoạt động Giáo dục An toàn giao thông. - Tham dự các chuyên đề:
		+ Chuyên đề “<i>Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học đáp ứng Chương trình GDPT2018</i>”. + Chuyên đề: <i>Hoạt động trải nghiệm lớp 2, 3 (Cụm 4)</i>. + Chuyên đề: <i>Dạy học Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh</i>. - CBQL và giáo viên tham gia bồi dưỡng CT GDPT 2018;
	<i>Quản lý hoạt động GD</i>	- Xét chọn giải Võ Trường Toản. - Tham gia Giao ban chuyên môn. - Kiểm tra chuyên môn, việc triển khai kế hoạch năm học của các đơn vị, thăm lớp, dự giờ. - Kiểm tra, dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 3; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3 và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 4, 5. Nắm tình hình tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường, các mô hình hoạt động câu lạc bộ. - Tiếp tục hỗ trợ công tác tự đánh giá tại Trường TH An Thới Đông và Trường TH Đồng Hòa (Gửi hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài)
Tháng 11. 2022		Trọng tâm: Dạy và học chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam
	<i>Chuyên môn</i>	- Nhận xét đề kiểm tra định kỳ giữa kỳ 1 lớp 4, 5. - Hướng dẫn kiểm tra định kỳ cuối kỳ 1. - Tham dự chuyên đề: + Chuyên đề: <i>Dạy học Tiếng Việt lớp 3 theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh</i>. + Chuyên đề: <i>Tiết học Tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018 (cụm 4 – PGDDT Học Môn)</i>. - CBQL và giáo viên tham gia bồi dưỡng CT GDPT 2018; - Tổ chức Hội thi “<i>Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam</i>” cấp huyện.
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Phối hợp với Bộ phận kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của UBND huyện phê duyệt. - Kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề; tham dự các chuyên đề xây dựng KH dạy học của các đơn vị; thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động GD thực hiện theo CT GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3.

		- Tiếp tục hỗ trợ công tác tự đánh giá tại Trường TH An Thới Đông và Trường TH Đồng Hòa (Gửi hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài)
Tháng 12. 2022		Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối HK I
	Chuyên môn	- Kiểm tra định kỳ cuối kỳ 1. - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra tiếng Anh học kỳ 1, đặc biệt ở khối lớp 3. - Tham dự chuyên đề: + Chuyên đề: <i>Dạy và học Tiếng Anh lớp 3 CTGDPT 2018 theo phương pháp dạy học theo trạm (PGDDĐT TP Thủ Đức).</i> + Chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i> (cụm 2 – PGDDĐT Quận 5). - CBQL và giáo viên tham gia bồi dưỡng CT GDPT 2018; - Tham gia Hội thi “Nhạc-Kịch tiếng Anh về Lịch Sử Việt Nam” cấp TP - Tổ chức Hội thi “Giáo viên Chủ nhiệm giỏi tiểu học cấp huyện”;
	Quản lý, Hoạt động giáo dục	- Rà soát thống kê kỳ giữa năm trên cổng CSDL. - Thống kê báo cáo sơ kết học kỳ 1 - Kiểm tra: + Phở cập giáo dục tiểu học – đúng độ tuổi. + Kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 22 đối với các lớp 4, 5 và Thông tư 27 đối với lớp 1, 2, 3. + Kiểm tra việc lập kế hoạch cá nhân các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập; thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 3. + Phối hợp với Bộ phận kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của UBND huyện phê duyệt.
Tháng 01. 2023		Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối Học kỳ 1 - Sơ kết học kỳ 1
	Chuyên môn	- Vào chương trình học kỳ 2. - Tham gia ngày hội “Em yêu Sử Việt” – cấp TP. - Tổ chức ngày Hội “Em viết đúng, viết đẹp” cấp huyện. - Thực hiện các hội thi cấp trường; - Sơ kết thi điểm các mô hình: + Học tiếng Việt thông qua Chơi. + Góc Mỹ thuật, Góc Tiếng Việt. - Tham dự chuyên đề: <i>Dạy và học Tiếng Anh lớp 3 theo CTGDPT 2018 với phần mềm hỗ trợ và giáo viên bản ngữ (Cụm 1 - PGDDĐT Quận 8)</i>
	Quản lý, Hoạt động giáo dục	- Triển khai việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3.

		- Phối hợp với Bộ phận kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của UBND huyện phê duyệt.
Tháng 02. 2023		- Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học
	<i>Chuyên môn</i>	- Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 thành phố. - Tham dự Hội thi “GV dạy giỏi Giáo dục khuyết tật”, vòng 1, cấp TP. - Tổ chức ngày Hội “Em viết đúng, viết đẹp” cấp huyện. - Thực hiện các hội thi cấp trường; - Tham dự chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i> (Cụm 3 – PGDĐT quận Bình Thạnh).
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3. - Kiểm tra: + Kiểm tra Thư viện – Thiết bị HK2. + Kiểm tra chuyên môn các trường, kiểm tra chương trình giáo dục môi trường và an toàn trường học, việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. + Phối hợp với Bộ phận kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của UBND huyện phê duyệt.
Tháng 03. 2023		- Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học
	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kì giữa kì 2 lớp 4, 5 - Tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi Giáo dục khuyết tật”, vòng 2. - Thực hiện các hội thi cấp trường; - Kiểm tra, dự giờ các đơn vị triển khai dạy bổ trợ tiếng Anh phần mềm/tài liệu tiếng Anh Toán/ Khoa. - Tham dự chuyên đề: + Chuyên đề: <i>Dạy và học Tiếng Anh lớp 3 CTGDPT 2018 theo phương pháp dạy học theo dự án</i> (Cụm 2 - PGDĐT Quận 6). + Chuyên đề: <i>Học tiếng Việt thông qua Chơi</i> (Cụm 4 – PGDĐT huyện Hóc Môn).
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học. - Nắm tình hình cơ sở về y tế, VSATTP, bán trú, trang trí trường lớp. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3. + Phối hợp với Bộ phận kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của UBND huyện phê duyệt.

Tháng 04. 2023		Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học
	<i>Chuyên môn</i>	- Tham gia Hội thi “<i>Tài năng Tin học cấp tiểu học - lần 9</i>” cấp TP. - Thực hiện các hội thi cấp trường (kết thúc Hội thi cấp trường); - Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, nhất là đối với giáo viên lớp 3; - Tổng kết Hội thi “<i>Giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp huyện</i>”
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học. - Theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm, coi kiểm tra...) của các quận, huyện. - Công nhận kết quả tự kiểm tra thư viện đạt chuẩn. - Đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 3. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông ở lớp 4.
Tháng 05. 2023		Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập
	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kì cuối năm học; - Nhận xét, đánh giá chất lượng đề kiểm tra định kì cuối kì 2.
	<i>Quản lí, Hoạt động giáo dục</i>	- Kiểm tra định kì cuối học kì 2. - Rà soát thống kê kì cuối năm trên công C1 và cơ sở dữ liệu. - Các trường Thống kê số liệu báo cáo cho Phòng Giáo dục và Đào tạo. - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”; - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”; - Tổng kết năm học 2022-2023. - Rà soát các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 4 thực hiện CTGDPT 2018.
Tháng 06. 2023		Trọng tâm: Chuẩn bị tổng kết năm học
	<i>Chuyên môn</i>	- Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè. - Tổng kết, rút kinh nghiệm các mô hình thí điểm: + Học tiếng Việt thông qua Chơi. + Góc Mỹ thuật, Góc Tiếng Việt.

	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Báo cáo tổng kết giáo dục tiểu học năm học 2022-2023. - Chuẩn bị các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè, triển khai CTGDPT 2018; - Thống kê số liệu báo cáo cho Sở Giáo dục và Đào tạo. - Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh; - Tổ chức xét thi đua Năm học 2022-2023 cho các đơn vị
Tháng 07. 2023		Trọng tâm: Tuyển sinh lớp 1 và tổ chức sinh hoạt hè
	<i>Chuyên môn</i>	- Tham gia tập huấn hè. - Bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, chuẩn bị tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 4 thực hiện CTGDPT 2018.
	<i>Quản lý, Hoạt động giáo dục</i>	- Chuẩn bị kế hoạch năm học 2023-2024. - Theo dõi việc tuyển sinh vào lớp 1. - Kiểm tra, rà soát các điều kiện và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4.

Phân công nhiệm vụ tổ tiểu học:

HỌ VÀ TÊN	PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN	CÔNG TÁC QUẢN LÝ	PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC KHÁC
Trần Thị Diễm Thúy	Chỉ đạo môn Tiếng Việt, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm	- phụ trách chung. Công tác quản lý: -Thực hiện CTPT-2018, mô hình trường học mới VNEN, - Kiểm tra, thi đua cấp tiểu học, kế hoạch tổ, giáo dục Chuyên biệt, giáo dục hòa nhập, - Công tác bồi dưỡng; - Hồ sơ quản lý chuyên môn. - Hồ sơ quản lý trường tiểu học; - Các Hội thi cấp ngành (Giáo viên) - Phụ trách Các trường TH: Cần Thạnh, Cần Thạnh 2, Thạnh An, Đồng Hòa, Long Thạnh, Hòa Hiệp, An Thới Đông, An Nghĩa và Chuyên Biệt Cần Thạnh.	- Các hoạt động phong trào, hội thi cấp tiểu học của giáo viên; - Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia bậc Tiểu học; -Hướng dẫn các đơn vị xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động, tham mưu lãnh đạo phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của các trường tiểu học và chuyên biệt; - Tham mưu lãnh đạo phê duyệt kế hoạch tài trợ của các trường tiểu học và chuyên biệt; -Tổng hợp báo cáo định kỳ bậc tiểu học theo quy định.
Vương Mộng Hùng	Chỉ đạo môn Toán, TNXH, Khoa học, Lịch sử-Địa lý, Tin học, GDTC, Công nghệ. Phụ trách Giáo dục thể chất ngành học.	- Các hoạt động phong trào ở trường tiểu học, các hội thi cấp tiểu học, hội thi dành cho học sinh; - Hoạt động các phòng chức năng ở cơ sở, thiết bị, Sử dụng đồ dùng dạy học cấp Tiểu học; - Thống kê; - Phụ trách các trường Tiểu học: Bình Khánh, Bình Mỹ, Bình Thạnh, Bình Phước, Tam Thôn Hiệp, Lý Nhơn, Vàm Sát, Dơi Lầu.	-Trường học thân thiện– HS tích cực; - Hoạt động học tập ngoại khóa; - Các ngày hội do Sở tổ chức; - Quyền Trẻ em; - Giáo dục ATGT; - Giáo dục môi trường; - Trang trí trường lớp. - ATVSTP và phòng chống cháy nổ;

Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Hỗ trợ: hướng dẫn môn Tiếng Việt, GDTC (Thể dục).	Hỗ trợ các công tác: + Bán trú; + Giáo dục Chuyên biệt, hòa nhập; + Hồ sơ quản lý chuyên môn. + Thống kê. Hỗ trợ phụ trách các trường TH: Lý Nhơn, Vàm Sát, An Thới Đông, Dơi Lâu, An Nghĩa, Chuyên Biệt Cần Thạnh.	Hỗ trợ: - Lưu hồ sơ thi đua và hồ sơ các Hội thi (cấp huyện); - Lưu hồ sơ bồi dưỡng; - Dự trù kinh phí hoạt động tổ; - Thư ký tổ; - Tiếp nhận, phân phối và phát hành tài liệu nghiệp vụ, tham khảo;
----------------------	---	--	---

Ghi chú:

- Phụ trách chỉ đạo trực tiếp môn Tiếng Anh: Nguyễn Phi Long (chuyên viên – Tổ THCS)
- Phụ trách chỉ đạo trực tiếp môn PCGD: Nguyễn Trần Tuyết Phương (chuyên viên – Tổ Quản lý Kế hoạch và CSVC GD)